

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 02 tháng 03 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Hữu Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Nhạn

Bà Trương Thị Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022;

Đối với bị cáo: **Bùi Văn Q**, sinh ngày 29 tháng 01 năm 2000, tại xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản B, xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Hà Thị Th; Bị cáo chưa vợ; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt để tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn; Có mặt.

* *Người bị hại:* Anh Hà Minh V, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Bản LL, xã MM, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt có lý do.

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:* Ông Hà Văn L sinh năm 1954; Nơi cư trú: Bản LL, xã MM, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Anh Lương Mã T, sinh năm 2000; Nơi cư trú tại: Bản LL, xã MM, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 10/10/2021, Hà Minh V, Lương Mã T cùng trú tại bản LL, xã MM, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá đi chơi, trong lúc trên đường về đi ngang qua quán Sơn Rego HT thuộc bản LL (M, Quan Sơn) sự việc do có mâu thuẫn từ trước với quán Sơn Rego HT, V nói với T dừng xe trước cửa quán để V vào bên trong nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, thấy Bùi Văn Q trú tại bản B, xã TT, Quan Sơn và Phạm Thái B trú tại xã MM, Quan Sơn đang ngồi nói chuyện tại bàn nước, V tiến lại gần Q dùng tay đâm vào vùng thái dương của Bùi Văn Q; Q đứng dậy lùi về phía sau – giữa Q và V tiếp tục xảy ra cãi vã rồi V tiếp tục lao tới xô Q nhưng không trúng; Q chạy lại chỗ giường ngủ cách đó khoảng 2m lấy ra một cây gậy bằng kim loại (dạng gậy bóng chày) màu đen dài 70cm tiến đến chỗ V, thấy vậy V bỏ chạy, Q lùa theo sau khi ra đến ngoài đường cách V khoảng 1m thì Q dùng gậy đập một nhát vào đầu bên phải làm V ngã úp má xuống đường, thấy V ngã, T ra ôm V dậy, V vùng tay của T ra rồi chạy đi. Khoảng 3 phút sau V cầm theo một con dao đi đến khu vực cổng trào; T chạy ra can ngăn rồi đưa V đến trạm Y tế xã để điều trị vết thương.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Hà Minh V, xác định có các dấu vết sau:

- 01 (một) vết rách da phía bên phải đầu dài 2cm x 1,1cm, xung quanh vùng vết thương bị lõm.
- 01 (một) vết rách da phía dưới lông mày trái dài 0,7cm
- 01 (một) vết xước phía dưới mắt trái, dưới mắt dài 1,5cm
- 01 (một) vết rách da dưới mũi trái nham nhỡ xung quanh dài 1,5cm.
- 01 (một) vết rách da rỉ máu dưới cằm dài 2cm;
- 01 (một) vết xước nham nhỡ ở sườn bụng trái phía trước dài 4cm x 3cm
- 01 (một) vết xước nham nhỡ tại khủy tay trái dài 3cm x 2cm.
- 01 (một) vết xước da tại bành chè phía trong chân trái dài 2cm x 1,5cm

Ngày 08/11/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan sơn ra quyết định trưng cầu giám định pháp y về tổn thương cơ thể và trưng cầu cơ chế hình

thành vết thương trên cơ thể Hà Minh V theo bản kết luận giám định pháp y số: 770, 771/TTPY ngày 16/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hoá kết luận, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Minh V là 30% (Ba mươi phần trăm) cơ chế hình thành vết thương do vật tày gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Hà Văn L có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 106.568.000đ (Một trăm lẻ sáu triệu năm trăm sáu mươi tám ngàn đồng) bao gồm các khoản sau:

- 1- Thuê xe đi cấp cứu các bệnh viện và đi giám định, phụ phí khác: 5.300.000đ.
- 2- Tiền công 02 người x 34 ngày công làm nan 300.000đ x 34 ngày: 10.200.000đ.
- 3- Tiền ăn ở bệnh viện 100.000đ x 2 người x 34 ngày: 6.800.000đ.
- 4- Tiền đường, sữa, bồi dưỡng sức khoẻ 30.000đ x 34 ngày: 1.020.000đ.
- 5- Chi phí từ ngày 26/10 đến 21/11/2021: 7.800.000đ.
- 6- Tiền viện phí có hoá đơn của bệnh viện: 1.857.000đ
- 7- Tiền mua thuốc có hoá đơn bệnh viện: 2.771.000đ
- 8- Tổn thất về tinh thần do thương tích tổn hại 30%: 80.000.000đ

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKSQS ngày 13/01/2022, VKSND huyện Quan Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn Q về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo khai do bực phát bị cáo Bùi Văn Q đã sử dụng gậy bằng kim loại (dạng gậy bóng chày) với mục đích đánh trả trước sự tấn công của bị hại đã gây hậu quả lớn cho bị hại anh Hà Minh V với tỷ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể do thương tích gây nên là 30% (Ba mươi phần trăm). Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Hà Văn L trình bày: Vết thương của cháu ông là Hà Minh V là do bị cáo Q gây nên, sau khi bị gây thương tích Hà Minh V phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Sơn sau đó chuyển đi Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 26/10/2021 đến ngày 21/11/2021, tỷ lệ thương tật là 30%. Trước khi mở phiên

tòa, gia đình bị cáo Bùi Văn Q đã đến thăm hỏi và tự nguyện thỏa thuận với nhau về yêu cầu bồi thường thiệt hại cho Hà Minh V số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng); Người bị hại và Người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin rút toàn bộ yêu cầu về bồi thường thiệt hại về sức khỏe và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65, điểm đ khoản 2 Điều 134- BLHS, tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo”; và căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn Q mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106- BLTTHS để tịch thu tiêu hủy vật chứng công cụ dùng vào việc phạm tội. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Q và Người bị hại đã thống nhất tự thỏa thuận với nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng

cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 20 giờ 40 phút, tại bản LL, xã MM, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Bùi Văn Q đã dùng gậy bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Hà Minh V với các vết thương trên cơ thể, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 30%(Ba mươi phần trăm). Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134- Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét hành vi, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Đây là vụ án hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng; Bị cáo Q là người trực tiếp thực hiện tội phạm; Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Do đó cần xử lý trách nhiệm hình sự, mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại được số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) và bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vụ án xảy ra cũng do một phần lỗi của người bị hại, do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51- Bộ luật hình sự;

[5] *Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.* Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cho bị cáo một cơ hội để tự cải tạo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Tại phiên tòa bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với nhau, người bị hại đã nhận đủ số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), Người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Hà Văn L không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] *Về vật chứng*: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự cần tiêu hủy 01 gậy bằng kim loại mà bị cáo Q sử dụng làm công cụ vào việc phạm tội.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 24 (Hai bốn) tháng tù. cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Q cho UBND xã TT, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gậy bằng kim loại (dạng gậy bóng chày) màu đen dài 70cm(bảy mươi centimet), đường kính lớn nhất 5,1cm(năm phẩy một centimet), đường kính nhỏ nhất 2,9cm (hai phẩy chín centimet)được niêm phong bởi các chữ ký các ông Tống Xuân Hà, Ka Pa Giáp, Bùi Văn Quỳnh, Đinh Thanh Trường. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15 tháng 01 năm 2022.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bị cáo Bùi Văn Q bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Hà Minh V số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136- Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm) ngàn đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp quyền lợi cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan QLTGTG, Công an huyện Quan Sơn
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Hữu Văn